

Bản án số: 20 /2018/HSST
Ngày 30/05/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Văn Khắc
2. Bà Quách Thị Tình

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Trần Văn Hùng - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 30/5/2018, tại trụ sở TAND huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 18/2018/HSST ngày 20/4/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2018/HSST- QĐ ngày 03/5/2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 16/3/1991, tại xã Thạch Quảng, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Quảng Thành, xã Thạch Quảng, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Mường; Trình độ văn hóa: 9/12; con ông: Nguyễn Xuân V - Sinh năm: 1937; con bà: Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1945; Tiền sự: không; Tiền án: không

Bị cáo bị tạm giữ 03 ngày, kể từ ngày 11/02/2018 đến 14/02/2018, sau đó bị khởi tố và tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

2. Trịnh Xuân L; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 19/8/1978, tại xã Thành Mỹ, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đồng Luật, xã Thành Mỹ, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Trình độ học vấn: 9/12; con ông Trịnh Xuân L - Sinh năm: 1950; con bà: Lê Thị N - Sinh năm: 1955; Vợ: Lê Thị Huyền - Sinh năm: 1977;

Bị cáo có 03 con, lớn nhất 17 tuổi, nhỏ nhất 09 tuổi; Hiện đang sinh sống cùng bố mẹ tại thôn Đồng Luật, xã Thành Mỹ, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

Tiền sự: không; Tiền án: không.

Về nhân thân: Ngày 26/5/2005, bị TAND huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ (Bản án số 14/2005/HSST); Ngày 24/11/2010, bị TAND tỉnh Thanh Hoá xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ (Bản án số 175/HSPT); Ngày 07/3/2013, bị TAND thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ (Bản án số 151/2013/HSPT). Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 28/01/2014. Ngày 26/8/2016, TAND huyện Cẩm Thủy tuyên miễn trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Bản án số 26/2016/HSST)

Bị cáo bị tạm giữ 03 ngày, kể từ ngày 10/02/2018 đến 13/02/2018, sau đó bị khởi tố và tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa.

* Người bị hại: Anh Nguyễn Hữu Hương – sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn Thóc, xã Thạch Quảng, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Quách Văn Hiến – sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn Quảng Cư, xã Thạch Quảng, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

2. Anh Trương Xuân Tâm – sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn Chiềng 2, xã Cẩm Quý, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

3. Ông Bùi Văn Sáu – sinh năm 1966

Địa chỉ: Thôn Quảng Thành, xã Thạch Quảng, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

* Người làm chứng:

1. Chị Lê Thị Hoa - sinh năm: 1981

Địa chỉ: Thôn Quảng Giang, xã Thạch Quảng, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

2. Anh Trịnh Xuân Thảo - sinh năm: 1974

Địa chỉ: Khu 3, xã Thạch Tân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Các bị cáo Nguyễn Văn H và Trịnh Xuân L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 23 giờ ngày 07/02/2018, Trịnh Xuân L (SN 1978, trú tại thôn Đồng Luật, xã Thành Mỹ) điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu SUZUKI SMASH, biển kiểm soát 49 P1-1638 chở Nguyễn Văn H (SN 1991, trú tại thôn Quảng Thành, xã Thạch Quảng) đi chơi. Khi đến khu vực thôn Thóc, xã Thạch Quảng thì phát hiện có chiếc ô tô tải, biển kiểm soát 36 M -7113 đang

đổ bên lề đường, không có người trông coi, H rủ L trộm cắp tài sản trên xe mang đi bán lấy tiền tiêu sài, L đồng ý. H trèo lên cabin lục tìm tài sản nhưng không thấy có tài sản gì có giá trị, chỉ có một bộ cờ lê 16 chiếc, H xuống xe, quan sát thấy phía dưới gầm xe bên phải có 02 bình ắc quy, nhãn hiệu ENIMAC, màu xanh - trắng, H rủ L lấy trộm 02 chiếc bình ắc quy này. Do bình ắc quy được chằng bằng dây xích có khoá, nên H bảo L chở về nhà H lấy mỏ lết ra để tháo bình ắc quy. Sau khi lấy được mỏ lết, L đứng ngoài cảnh giới, H trực tiếp sử dụng mỏ lết tháo bình ắc quy. Khi tháo xong được 01 chiếc bình ắc quy, H và L đem ra vườn mía gần đó cất giấu, rồi quay lại xe ô tô, H tiếp tục tháo chiếc bình ắc quy còn lại, cả hai chở bình ắc quy về nhà L cất giấu. Sau đó H bảo L chở ra vườn mía lấy chiếc bình ắc quy đã cất giấu trước đó, rồi tiếp tục quay lại xe ô tô, trèo lên cabin lấy bộ cờ lê đem về nhà H cất giấu. Sau khi trộm cắp được các tài sản trên, H và L thoả thuận, L được chia hưởng chiếc bình ắc quy đang cất giấu ở nhà L, còn H được chiếc bình ắc quy và bộ cờ lê đang cất giấu tại nhà H, mỗi người tự bán lấy tiền tiêu sài. Đến ngày 09/02/2018, H mang chiếc bình ắc quy đến bán cho ông Bùi Văn Sáu (SN 1966, trú tại thôn Quảng Thành, xã Thạch Quảng) là người thu mua phế liệu lấy 525.000 đồng, còn bộ cờ lê H vẫn cất giấu ở nhà mình. Cùng ngày, L cũng đem chiếc bình ắc quy bán cho anh Trương Xuân Tâm (SN 1974, trú tại thôn Chiềng 2, xã Cẩm Quý, huyện Cẩm Thủy) với giá 1.100.000 đồng. Số tiền bán tài sản trộm cắp nêu trên, H và L đã sử dụng tiêu sài cá nhân hết.

Đến ngày 10/02/2018 và ngày 11/02/2018, biết không thể trốn tránh được, L và H đã lần lượt đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Thành đầu thú, khai báo về hành vi trộm cắp tài sản của bản thân và đồng bọn.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, thông qua khám xét khẩn cấp và người có liên quan tự giác giao nộp, cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 02 chiếc bình ắc quy, nhãn hiệu ENIMAC, màu xanh- trắng, bình ắc quy đã qua sử dụng;

- 16 chiếc cờ lê có đặc điểm, chủng loại như trong biên bản khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Huy ngày 12/02/2018;

- 01 chiếc mỏ lết bằng kim loại, màu đen, một mặt có chữ CHROME-VANADIUM, mặt còn lại có dòng chữ 375mm - MEINFA;

- 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu SUZUKI SMASH, biển kiểm soát 49P1-1638.

Cũng trong quá trình điều tra xác định, 02 chiếc bình ắc quy, nhãn hiệu ENIMAC và 01 bộ cờ lê mà H và L trộm cắp là tài sản của anh Quách Văn Hiên (SN 1982, trú tại thôn Quảng Cư, xã Thạch Quảng), là chủ phương tiện xe ô tô tải, biển kiểm soát 36M-7113. Tuy nhiên, tại thời điểm xảy ra vụ án, anh Hiên đã giao những tài sản này theo xe ô tô cho anh Nguyễn Hữu Hường (SN 1992, trú tại thôn Thóc, xã Thạch Quảng) là lái xe thuê cho anh Hiên quản lý, sử dụng. Sau khi tiến hành định giá tài sản, xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, giao trả 02 chiếc bình ắc quy, 16 chiếc cờ lê cho anh Nguyễn Hữu Hường, là người quản lý hợp pháp tài sản. Các vật chứng còn lại hiện đang được bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Kết luận định giá tài sản xác định, 02 chiếc bình ắc quy và bộ cờ lê của anh Hường tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 3.020.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSTT, ngày 17/4/2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Nguyễn Văn H và Trịnh Xuân L về

tội “ Trộm cắp tài sản ” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Thạch Thành giữ nguyên quyết định truy tố đồng thời đề nghị áp dụng khoản 1 điều 173, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 và điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn H từ 9 tháng đến 12 tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 và điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt Trịnh Xuân L từ 6 tháng đến 9 tháng tù được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại đủ tài sản của mình. Tại phiên tòa người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét. Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy chiếc mô lét là công cụ phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

“ Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: ”

[1] Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo Nguyễn Văn H và Trịnh Xuân L đã nhận tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra (Bị cáo Huy từ BL số 121 đến BL số 130, bị cáo Lương từ BL số 88 đến BL số 98), lời khai của người bị hại Nguyễn Hữu Hường từ BL số 140 đến BL số 145, lời khai của những người làm chứng (Lê Thị Hoa từ BL 155 đến BL số 158, Trịnh Xuân Thảo từ BL số 163 đến BL số 164), lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (Quách Văn Hiên từ BL số 146 đến BL số 150, Trương Xuân Tâm từ BL số 151 đến BL số 154, Bùi Văn Sáu từ BL số 159 đến BL số 162), biên bản đầu thú, kết luận định giá tài sản cùng với những tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của Nguyễn Văn H và Trịnh Xuân L vào khoảng 23 giờ ngày 07/02/2018 đã lén lút trộm cắp 02 chiếc bình ắc quy, nhãn hiệu ENIMAC và 16 chiếc cờ lê của anh Nguyễn Hữu Hường. Tổng trị giá tài sản H và L trộm cắp được xác định là 3.020.000 đồng đã phạm vào tội “ Trộm cắp tài sản ” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của VKSND huyện Thạch Thành đã truy tố các bị cáo H và L là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Đây là vụ án hình sự ít nghiêm trọng và có tính chất đồng phạm giản đơn do Nguyễn Văn H và Trịnh Xuân L thực hiện. Trong đó, H giữ vai trò chính, khởi xướng, chuẩn bị công cụ phạm tội và trực tiếp thực hành tội phạm. Bị cáo L có vai trò thứ hai, giúp sức cho H thực hiện tội phạm. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Các bị cáo là những đối tượng nghiện ma túy, không chịu tu trí làm ăn lương thiện. Riêng bị cáo L có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị cơ quan pháp luật xét xử về các hành vi vi phạm pháp luật, nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng đạo đức, rèn luyện bản thân lại tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy, cần xét xử các bị cáo một mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Xét về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo H và L phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo H có 03 tình tiết giảm nhẹ là “ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “đầu thú”, “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo L có 02 tình tiết giảm nhẹ là “đầu thú”, “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo sớm trở về đoàn tụ gia đình trở thành người công dân có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra anh Nguyễn Hữu Hương đã được nhận lại tài sản bị mất trộm, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc mốp lét bằng kim loại màu đen đã cũ mà H và L dùng để tháo bình ắc quy nghĩ cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI SMASH, biển kiểm soát 49P1-1638 L và H đã sử dụng làm phương tiện phạm tội. Trịnh Xuân L và ông Trịnh Xuân L là bố đẻ của L khai chiếc xe là của ông L mua lại của một người không quen biết ở xã Thạch Quảng. Việc L sử dụng xe làm phương tiện đi trộm cắp, ông L không biết. Tuy nhiên, ông L không xuất trình được giấy tờ xe cũng như các giấy tờ hợp pháp liên quan đến việc mua chiếc xe, nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[6]. Trong vụ án này còn có ông Bùi Văn Sáu và anh Trương Xuân Tâm là những người đã mua 02 chiếc bình ắc quy do Trịnh Xuân L và Nguyễn Văn H trộm cắp, quá trình điều tra đã xác định khi mua bình ắc quy, ông Sáu, anh Tâm không biết đó là tài sản trộm cắp. Sau khi biết thông tin chiếc bình ắc quy là tài sản trộm cắp, ông Sáu và chị Hoa (là người được anh Tâm nhờ mang chiếc bình ắc quy đến nhà) đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra xử lý theo quy định của pháp luật, nên hành vi của ông Sáu, anh Tâm không vi phạm pháp luật.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên Cơ quan điều tra công an huyện Thạch Thành và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn H và Trịnh Xuân L phạm tội “ Trộm cắp tài sản ”.

- Áp dụng: Khoản 1 điều 173, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 và điều 38 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 điều 6, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt: Nguyễn Văn H 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (11/02/2018).

- Áp dụng: Khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 và điều 38 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 điều 6, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt: Trịnh Xuân L 9 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (10/02/2018).

- Về xử lý vật chứng: + Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc mỏ lết bằng kim loại, màu đen, trên thân có chữ CHROME – VANADIUM, mặt còn lại có dòng chữ 375 mm – MEINFA.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Thành và chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành ngày 24/4/2018).

- Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H và Trịnh Xuân L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Quách Văn Hiên và anh Trương Xuân Tâm. Vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Bùi Văn Sáu. Các bị cáo Nguyễn Văn H và Trịnh Xuân L và người bị hại anh Nguyễn Hữu Hương được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Quách Văn Hiên và anh Trương Xuân Tâm được quyền kháng cáo bản án về phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Bùi Văn Sáu được quyền kháng cáo bản án về phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Công an H. Thạch Thành;
- VKSND H. Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THA H. Thạch Thành;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Văn Khắc

Quách Thị Tình

Phạm Văn Hùng

Đề cương xét hỏi

Chủ tọa hỏi bị cáo Huy:

- Bị cáo hãy trình bày cho HĐXX rõ diễn biến những việc xảy ra liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo vào ngày 07/02/2018?
- Trên đường đi bị cáo thấy những gì?
- Lúc đó trên đường có ai ko?
- Ai là người nảy sinh ý định trộm bình ắc quy?
- Ai khởi sự việc trộm cắp chiếc bình ắc quy?
- Các bị cáo nói với nhau như thế nào?
- Sau đó bị cáo làm những việc gì?
- Bị cáo Lương làm những việc gì?
- Bị cáo lấy những tài sản gì?
- Bị cáo lấy trộm 02 chiếc bình ắc quy như thế nào?

- Bị cáo dùng công cụ gì để tháo 02 chiếc bình ắc quy?
- Chiếc mỏ lết đồ bị cáo lấy ở đâu
- Sau khi lấy được những tài sản trên bị cáo làm những việc gì?
- Bị cáo bán cho ông Sáu chiếc bình ắc quy giá bao nhiêu?
- Ông Sáu có biết chiếc bình ắc quy là tài sản bị cáo trộm cắp mà có ko?
- Khi bán chiếc bình ắc quy bị cáo nói với ông Sáu như thế nào ?

- Hỏi bị cáo Lương:

- Bị cáo đã nghe rõ lời khai của bị cáo Huy chưa?
- Lời khai của bị cáo Huy đúng hay sai?
- Bị cáo có bổ sung gì vào lời khai bị cáo Huy ko? Có ý kiến gì không?
- Mối quan hệ giữa bị cáo với anh Trịnh Xuân Thảo như thế nào?
- Tại sao anh Thảo biết bị cáo có chiếc bình ắc quy đem bán mà giới thiệu cho ông Tâm?
- Bị cáo bán cho ông Tâm chiếc bình ắc quy giá bao nhiêu?
- Ông Tâm có biết chiếc bình ắc quy là tài sản bị cáo trộm cắp mà có ko?
- Khi bán chiếc bình ắc quy bị cáo nói với ông Tâm như thế nào ?
- Chiếc xe máy là của ai?
- Bị cáo đi xe máy chở Huy đi nhằm mục đích gì?
- Khi bị cáo lấy xe đi bỏ bị cáo có biết không?
- Chiếc xe máy xuất xứ từ đâu? Mua của ai? Có giấy tờ gì không?

- Hỏi người bị hại:

- Khi nào thì anh biết mình bị mất tài sản?
- Mất những gì?
- Anh đã nhận lại tài sản của mình chưa?
- Anh có yêu cầu bồi thường gì thêm không?
- Anh có ý kiến gì khác ko ?

- Hỏi người làm chứng: Người liên quan...

- Mối quan hệ giữa bị cáo và những người làm chứng này như thế nào
- Anh trình bày cho HĐXX rõ những việc anh biết liên quan đến bị cáo Toàn xảy ra vào ngày 15/7/2017 ?

- Hội thăm Khắc hỏi bị cáo Huy
- Mục đích bị cáo trộm cắp tài sản là gì?
- Ngoài lần phạm tội này bị cáo đã phạm tội bao nhiêu lần khác rồi?
- Bị cáo nghiện ma túy từ thời gian nào?
- Bị cáo sử dụng ma túy như thế nào?
- Tiền bị cáo sử dụng ma túy bị cáo lấy ở đâu?
- Thu nhập của bị cáo hàng tháng bao nhiêu? Lấy gì để sinh sống hàng ngày?
- Gia đình bị cáo có ai là người có công với cách mạng không?
- Bị cáo xét thấy hành vi của mình là đúng hay sai?

- Hội thẩm Tỉnh hỏi bị cáo Lương
- Đã có lần nào bị cáo bị các cơ quan pháp luật xử lý về hành vi vi phạm pháp luật chưa?
- Bị cáo làm nghề gì? Thu nhập của bị cáo hàng tháng bao nhiêu?
- Bị cáo nghiện ma túy từ thời gian nào?
- Bị cáo sử dụng ma túy như thế nào?
- Tiền bị cáo sử dụng ma túy bị cáo lấy ở đâu?
- Gia đình bị cáo có ai là người có công với cách mạng không?
- Bản thân bị cáo có thành tích gì đặc biệt không?
- Bị cáo xét thấy hành vi của mình là đúng hay sai?
- Bị cáo nhận thức như thế nào về hành vi phạm tội của mình?

Nơi nhận:

- Công an H. Thạch Thành;
- VKSND H. Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THA H. Thạch Thành;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Đình Tâm

Nguyễn Văn Quý

Phạm Văn Hùng

